

## **NHẬT BẢN NĂM 2004: MỘT BỨC TRANH KINH TẾ PHỨC TẠP**

**TS. VŨ BÁ THỂ**  
*Học viện Tài chính*

Các số liệu mới nhất về Nhật Bản đã vẽ lên một bức tranh phức tạp về nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này. Tới giữa năm 2004, tưởng rằng nền kinh tế Nhật Bản dường như đã thoát khỏi tình trạng đình trệ nhờ sự phục hồi trở lại của nền kinh tế với xu hướng tăng trưởng dương trong nhiều quý trước đó. Tuy vậy, ngay trong điều kiện đó, Nhật Bản vẫn đang đứng trước nhiều áp lực đe dọa tới sự phát triển dài hạn của nền kinh tế và trong thực tế, từ quý III trở đi, người ta ngày càng hoài nghi khả năng phục hồi bền vững của nền kinh tế này, thậm chí nhiều dấu hiệu cho thấy nó đã rơi trở lại vòng xoáy của suy thoái kinh tế.

### **Tổng quan kinh tế**

Trong Báo cáo thường kỳ hàng tháng của Chính phủ Nhật Bản mới đây, Văn phòng Nội các Nhật Bản lần đầu tiên đã phải hạ thấp mức dự báo về tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nhật Bản kể từ tháng 6/2003. Theo Báo cáo này cho biết "Nền kinh tế Nhật Bản tiếp tục phục hồi, nhưng vẫn bộc lộ nhiều yếu kém trong thời gian gần đây". Báo cáo đã công bố những số liệu của quý III cho thấy nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này không phải là tăng 0,1% như dự đoán mà thực tế đã giảm 0,3% so với quý II (và do vậy, tính chung cả năm chỉ tăng trưởng 0,2%, giảm mạnh so với các dự báo của các nhà phân tích về tăng trưởng hàng năm là 2,1%). Còn sang quý IV, GDP tiếp tục giảm 0,1% so với quý III. Như vậy, nền kinh tế Nhật Bản đã

rơi vào cuộc suy thoái kinh tế lần thứ 4 trong vòng 10 năm qua, vì theo lý thuyết, một nền kinh tế sẽ chính thức được coi là rơi vào suy thoái, khi nó trải qua hai quý liên tiếp có tốc độ tăng trưởng âm. Trong khi đó sản lượng công nghiệp của quý III giảm 0,7% so với quý II/2004 và xuất khẩu đã được điều chỉnh theo mùa của quý III giảm 2,4% so với quý II/2004, đây là lần giảm đầu tiên trong 4 quý qua. Những con số này cho thấy tốc độ phục hồi của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới đang chậm lại.

GDP của Nhật Bản đã tăng mạnh vào quý I/2004 (tăng 1,5% so với quý IV/2003) chủ yếu là do nhu cầu bên ngoài, đặc biệt là xuất khẩu sang khu vực châu Á và nhu cầu trong nước tăng. Xuất khẩu đã đóng góp vào tăng trưởng GDP thực tế của quý I là 33,2% chủ yếu là nhờ nhu cầu về hàng điện tử cao cấp và các thiết bị kỹ thuật số do Nhật Bản sản xuất tăng mạnh tại thị trường Trung Quốc và thị trường Mỹ. Bên cạnh đó, nhu cầu tư nhân trong nước, nhất là tiêu dùng cá nhân và đầu tư máy móc thiết bị cũng tăng mạnh (tăng 1,3% trong quý I), do sự lạc quan của người tiêu dùng và các nhà đầu tư trong nước về triển vọng thoát khỏi trì trệ của nền kinh tế Nhật Bản. Tuy nhiên, tăng trưởng GDP của Nhật Bản trong quý II lại giảm mạnh so với mức dự tính, chỉ tăng 0,3% so với quý I. Sự kiện này được xem là một cú sốc GDP của nền kinh tế Nhật Bản. Nguyên nhân của hiện

tương giảm tốc độ tăng trưởng này là do mức độ đóng góp vào GDP của xuất khẩu bị giảm sút mặc dù tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu không giảm. Trong khi đó, nhu cầu trong nước không hề tăng khiến cho mức đóng góp vào tăng trưởng GDP thực tế giảm từ 5,4% trong quý I xuống còn 0,1% trong quý II. Tình trạng này là do sự điều chỉnh của người tiêu dùng và các nhà đầu tư sau mấy quý tiêu dùng và đầu tư cao. Các số liệu được công bố gần đây cho thấy chi tiêu của các công ty đã chững lại. Trong tháng 11/2004, chi tiêu của các hộ gia đình công nhân có thu nhập từ lương giảm 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái sau khi tăng 0,1% trong tháng 10. Tổng thu nhập của các hộ gia đình có thu nhập từ lương chỉ tăng 0,5% so với năm trước đó. Bên cạnh đó, sản lượng công nghiệp tăng ở mức vừa phải 1,5%, đây là mức tăng đầu tiên trong 3 tháng qua, sau khi giảm 1,3% trong tháng 10. Ước tính sản lượng sẽ giảm 0,9% trong tháng 12 trước khi tăng 2,8% trong tháng 1/2005. Các nhà kinh tế cho rằng, tổng sản lượng có thể cũng bị suy giảm do nguồn cung cấp thép căng thẳng đã buộc các công ty sản xuất ô tô của Nhật Bản giảm sản lượng. Văn phòng Nội các Nhật Bản đã hạ thấp những đánh giá trước đây về hoạt động sản xuất công nghiệp và cho rằng sản xuất công nghiệp của Nhật Bản đã không khá lên. Nguyên nhân chủ yếu là do có sự sụt giảm lượng hàng dự trữ và mức đầu tư dự tính của Chính phủ giảm mạnh.

Nền kinh tế Nhật Bản tuy đã có xu hướng phục hồi kể từ 2 năm qua, song các nhà kinh tế vẫn lo ngại rằng tăng trưởng xuất khẩu của Nhật Bản sẽ chậm lại do nhu cầu tiêu dùng không tăng đáng kể sau khi đạt tốc độ tăng trưởng 1,3% trong năm 2003, 1,7% trong quý I/2004 và chỉ tăng 0,1% trong quý II/2004. Không những thế, một trong những mục tiêu lớn của chính sách tài khoá là giảm nợ công đã lên tới mức báo động (166% GDP), cao

nhất trong số các nước phát triển, nên để giảm dần núi nợ công khổng lồ này, Chính phủ Nhật Bản đã đề ra mục tiêu thặng dư ngân sách vào năm 2010 thông qua việc kiểm chế chi tiêu chính phủ. Ngay trong ngân sách năm tài chính 2004, Chính phủ Nhật Bản đã thực hiện chính sách cải cách chi tiêu và ấn định tổng chi ở mức thấp. Theo IMF, chi tiêu của Chính phủ Nhật Bản năm 2004 chỉ tăng có 1,6%, mặc dù có làm thâm hụt ngân sách giảm xuống còn 6,9% GDP (so với 7,9% và 8,2% trong hai năm 2002 và 2003), nhưng lại khiến cho nhu cầu chi tiêu và mua sắm của Chính phủ bị co hẹp, hạn chế khả năng kích thích sản xuất.

Tình trạng sụt giảm trong xuất khẩu và do giá dầu leo thang, làm tăng giá trị hàng nhập khẩu, đã khiến thặng dư thương mại của Nhật Bản giảm mạnh, đặc biệt là đối với các nước châu Á. Theo Bộ Tài chính Nhật Bản cho biết, thặng dư thương mại của Nhật Bản với các nước châu Á trong tháng 11/2004 chỉ đạt 374,3 tỷ yên, khoảng 3,6 tỷ USD, giảm 27,2% so với mức hàng năm. Trong đó, thương mại giữa Nhật Bản với các nước Đông Nam Á (ASEAN) bao gồm nhiều nước sản xuất và xuất khẩu dầu lửa, đã chuyển từ thặng dư sang thâm hụt (khoảng 28,1 tỷ yên trong tháng 11/2004). Theo các chuyên gia kinh tế, hậu quả của tình trạng này là kim ngạch nhập khẩu lương thực, thực phẩm, ngũ cốc, nguyên liệu thép cũng sẽ gia tăng. Bên cạnh đó, sự giảm sút trong khu vực công nghệ cao trên toàn cầu, đang gây áp lực lên hàng hoá xuất khẩu của Nhật Bản. Việc Trung Quốc thắt chặt nền kinh tế cũng sẽ làm kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản và thặng dư thương mại của Nhật Bản dự kiến sẽ giảm trong nhiều tháng tới. Theo số liệu của Bộ Tài chính Nhật Bản, nhập khẩu dầu thô của Nhật Bản trong tháng 11/2004 đã tăng 54%, tính theo cả năm, đã làm cho tổng kim ngạch nhập khẩu tăng mạnh. Thặng dư thương mại của Nhật Bản trong tháng

11/2004 đã giảm 39,2% xuống còn 602 tỷ yên. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu tăng 13,4%, lên 5,16 nghìn tỷ yên, còn kim ngạch nhập khẩu tăng 28%, đạt mức kỷ lục 4,55 nghìn tỷ yên.

Mặc dù xuất khẩu có xu hướng giảm sút, nhưng dự trữ ngoại tệ và vàng của Nhật Bản vẫn lên tới mức kỷ lục từ trước đến nay. Theo Bộ Tài chính Nhật Bản cho biết, đến cuối tháng 10 năm 2004 dự trữ ngoại tệ của Nhật Bản đã lên tới mức kỷ lục 837,88 tỷ USD tăng 6,89 tỷ USD so với tháng 9 (830,99 tỷ USD). Đây là mức tăng hàng tháng liên tiếp thứ 6 và là mức tăng cao nhất từ trước tới nay trong vòng 3 tháng liên tiếp. Nhật Bản vẫn là nước có mức dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới trong 59 tháng liên tiếp. Sở dĩ có mức tăng như vậy là do xuất khẩu vẫn có xu hướng gia tăng và do Nhật Bản đang nắm giữ một lượng lớn các trái phiếu nước ngoài, chủ yếu là trái phiếu kho bạc của Mỹ, đang lên giá. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính Nhật Bản cũng cho rằng việc đồng Euro lên giá so với đồng USD đã làm tăng giá trị số tài sản dự trữ tính bằng đồng Euro của Chính phủ Nhật Bản.

### **Thị trường lao động đang được cải thiện**

Tuy có những biến động trái ngược của nền kinh tế với mức tăng trưởng kinh tế chậm lại cùng với mức tăng trưởng xuất khẩu yếu hơn, nhưng theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, thì nền kinh tế Nhật Bản vẫn có thể kiểm soát được, nếu như nhu cầu trong nước gia tăng nhờ tình hình việc làm được cải thiện hơn.

Theo các số liệu của Văn phòng Nội các Nhật Bản cho biết, trong tháng 11, tỷ lệ thất nghiệp giảm từ 4,7% trong tháng 10 xuống còn 4,5%. Những dự báo về việc làm cho thấy nhiều thông tin khá khả quan, do số người mất việc giảm được 400.000 người xuống còn 2,9 triệu người. Điều này chứng tỏ các công ty Nhật Bản đã bắt đầu thuê tuyển trở lại sau nhiều năm cắt giảm việc làm. Theo thống kê của

Văn phòng Nội các Nhật Bản, cứ 100 người đi tìm việc làm thì có 92 người xin được việc, so với mức 88 người trong tháng 10. Đây là mức cao nhất trong 12 năm qua kể từ tháng 12/1992. Cũng theo các số liệu do Văn phòng Nội các Nhật Bản cung cấp thì việc làm chính thức trong tháng 11 đã tăng 0,6%, mức tăng hàng tháng liên tiếp thứ 8, trong khi việc làm không chính thức lại giảm 2,6% sau khi tăng 4% trong tháng 10. Điều này đã khẳng định các điều kiện trên thị trường lao động đang tiếp tục được cải thiện do sức ép của việc tái cơ cấu công ty đang được nới lỏng. Quá trình tái cơ cấu công ty triệt để tại các công ty Nhật Bản sau thời kỳ kinh tế bong bóng thái quá hồi những năm 1980 đã gây sức ép rất lớn lên nhu cầu lao động trong nhiều năm và điều này được nới lỏng sẽ là dấu hiệu tốt cho nhu cầu trong nước.

### **Giảm phát vẫn là vấn đề đau đầu của Nhật Bản**

Mặc dù nền kinh tế Nhật Bản đang trong giai đoạn phát triển dài nhất, lần thứ 5 trong lịch sử kể từ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, nhưng triển vọng kinh tế vẫn đang bị bao trùm bởi mối lo ngại về tình trạng giảm phát - căn bệnh kinh niên đã kìm hãm sự phát triển của đất nước này suốt mấy năm qua.

Những số liệu chính thức của Chính phủ Nhật Bản cho thấy giá tiêu dùng chủ yếu ở Nhật Bản trong tháng 10/2004 đã giảm 0,1%. Bên cạnh đó, giá tiêu dùng của các mặt hàng thiết yếu trong tháng 11/2004 cũng giảm 0,2% so với năm ngoái và giảm 0,3% so với tháng 10. Tính chung cả năm 2004, chỉ số giá tiêu dùng của Nhật Bản giảm 0,2%, bằng mức giảm của năm 2003 và là năm thứ 6 giảm liên tiếp. Theo các nhà phân tích kinh tế thì tình trạng giảm phát kéo dài sẽ tác động xấu tới nền kinh tế Nhật Bản, vì người tiêu dùng phải miễn cưỡng chi tiêu, trong khi giá cả trong tương lai có khả năng sẽ thấp hơn nữa.

Giá cả các mặt hàng chủ yếu, trừ giá thực phẩm tươi sống, không thay đổi so với tháng 9 sau khi tăng trong 3 tháng của quý II. Theo các số liệu thống kê, giá tiêu dùng chủ chốt ở Tôkyô trong tháng 11 giảm 0,3% so với một năm trước và giảm 0,2% trong tháng 10. Trong tháng 9, giá các mặt hàng chủ chốt không thay đổi trên phạm vi toàn quốc so với trước đó 1 năm sau khi giảm 0,2% trong tháng 7 và 8, và 0,1% hồi tháng 6. Theo các nhà phân tích thì chỉ số giá cốt yếu vẫn chịu sức ép của giảm phát và Nhật Bản chưa thể thoát khỏi xu hướng này trong tương lai gần. Ông Tatsuya Torikoshi, nhà kinh tế thuộc Viện Nghiên cứu Daiwa, cho biết: "Số liệu cho thấy sức ép giảm phát vẫn còn. Chúng tôi dự đoán, giảm phát ở Nhật Bản có thể vẫn tiếp diễn trong thời gian tới". Chỉ số giá tiêu dùng nói chung, trong đó giá năng lượng và rau, đã tăng 0,5% trong tháng 10, cho thấy mức độ khả quan chút ít so với những dự báo có tính bi quan về mức giảm 0,2% của tháng 11, nhưng hầu như không có sự an ủi đối với các công ty đang chật vật để kéo giá cả tăng trở lại sau quá trình tái cơ cấu tốn kém và khó nhọc trong nhiều năm qua. Có thể nói, mặc dù trong năm 2004, Nhật Bản đã đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế khả quan, song do giảm phát chưa có dấu hiệu được khắc phục, nên Ngân hàng Nhật Bản muốn đảm bảo rằng đà tăng trưởng của nền kinh tế Nhật Bản không bị chững lại bởi sự tăng lên của lãi suất, nên lãi suất chủ chốt vẫn tiếp tục được duy trì ở mức gần như 0%. Gần đây, Thống đốc Ngân hàng Nhật Bản (BOJ) còn khẳng định lại, họ sẽ vẫn giữ nguyên chính sách tiền tệ nới lỏng cho đến khi giá tiêu dùng chủ yếu ít nhất cho thấy mức thay đổi hoặc có dấu hiệu lạm phát nào đó trong một thời gian liên tục.

Các công ty Nhật Bản nhận ra rằng họ thực sự không thể tăng giá trong tình trạng cạnh tranh khốc liệt và bởi người tiêu dùng vẫn đang thận trọng về chi tiêu do lo ngại về việc làm trong bối cảnh các tập

đoàn kinh doanh lớn đang cơ cấu lại một cách triệt để các hoạt động của họ. Gần đây mặc dù đã có một số dấu hiệu cho thấy sự cải thiện trong vấn đề việc làm, với tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống còn 4,6% trong tháng 9 so với 4,8% trong tháng 8, nhưng nhu cầu lớn về việc làm vẫn chưa xuất hiện trên diện rộng ở tất cả các ngành và địa phương.

Các nhà phân tích cảnh báo, tình trạng giảm giá sẽ còn tiếp tục diễn ra trong một thời gian nữa, càng làm gia tăng những quan ngại cho nền kinh tế Nhật Bản trong bối cảnh xuất khẩu - động lực chủ yếu trong tiến trình phục hồi kinh tế - đang chậm lại và tăng trưởng kinh tế trong quý III thấp hơn dự đoán. Điều này cho thấy một sự thật đáng lo ngại rằng nước này vẫn chưa giải quyết được vấn đề giảm phát đã tồn tại hàng thập kỷ nay của nền kinh tế Nhật Bản.

#### Triển vọng

Theo đánh giá của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), năm 2005 kinh tế Nhật Bản sẽ tiếp tục duy trì mức độ tăng trưởng dương và đạt mức 2,3%. Tuy nhiên, việc Nhật Bản có thể đạt được tốc độ tăng trưởng như vậy hay không còn phụ thuộc khá nhiều vào hai đầu tàu kinh tế của thế giới hiện nay là Mỹ và Trung Quốc. Hiện nay, Nhật Bản đang được hưởng lợi do mức tiêu dùng ở Mỹ và Trung Quốc đang gia tăng. Tuy nhiên đã, có nhiều dấu hiệu cho thấy nhu cầu của hai nền kinh tế này đã bắt đầu chững lại. Mức tăng trưởng trong quý III/2004 của nền kinh tế Mỹ chỉ đạt 3,9%, giảm so với mức 4,5% trong quý I/2004, cho thấy xu hướng chậm lại của nền kinh tế Mỹ. Tình trạng giá dầu tăng và lợi nhuận từ việc cắt giảm thuế ở Mỹ đang nhỏ lại khiến nền kinh tế Mỹ có thể lâm vào suy thoái sẽ đặt gánh nặng lên sự thay đổi hoàn toàn của nền kinh tế Nhật Bản. Trong khi đó, nền kinh tế Trung Quốc lại tăng trưởng quá nóng (khoảng 9,25% trong năm 2004), đã buộc Chính phủ Trung Quốc phải áp dụng các biện

pháp kiểm soát, nhằm hạ nhiệt nền kinh tế. Hiện đang có những lời đồn đại về khả năng Trung Quốc chuyển sang chính sách tiền tệ thắt chặt hơn nhằm ngăn nền kinh tế phát triển quá nóng. Nếu đúng như vậy sẽ làm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc chậm lại. Do đó, sẽ tác động trực tiếp tới kim ngạch xuất khẩu của Nhật Bản sang Trung Quốc.

Một nguyên nhân nữa cũng tác động tới triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Nhật Bản là hiện nay đầu tư cố định của các doanh nghiệp Nhật Bản đang có xu hướng giảm mạnh. Cải tổ cơ cấu sản xuất và cải cách quản trị doanh nghiệp vẫn tiếp tục diễn ra ở hầu hết các cơ sở kinh doanh. Điều này, sẽ tiếp tục giữ tỷ lệ thất nghiệp của Nhật Bản ở mức tương đối cao. Các doanh nghiệp có thể lấy lý do giảm phát để trì hoãn việc tăng lương danh nghĩa cho người lao động, điều này sẽ dẫn đến việc tiêu dùng của người dân Nhật Bản sẽ tăng ở mức thấp (ước đoán khoảng 0,9% trong năm 2004). Bên cạnh đó, đầu tư công cộng sẽ tiếp tục giảm, trừ phi Ngân hàng Trung ương Nhật Bản thay đổi chính sách tài chính thắt chặt như hiện nay. Đồng thời, trong thời gian trước mắt, đồng Yên Nhật vẫn tiếp tục xu hướng cao giá so với đồng USD như đã có từ đầu năm 2004. Chẳng hạn, kể từ ngày 17/3/2004, khi đồng USD mất giá mạnh trên thị trường tiền tệ, Nhật Bản đã không can thiệp bằng cách bán đồng Yên và mua đồng USD, như 15 tháng bán đồng Yên ở trước đó. Vì vậy, tính đến ngày 15/12/2004, đồng USD đã giảm 6,4% so với đồng Yên (đạt mức 1 USD = 105,5 Yên). Không những thế, biên độ dao động giữa đồng USD với đồng Yên trong năm 2004 cũng khá cao, tới 11-12% (so sách giữa mức thấp nhất (102 Yên vào ngày 14/5/2004) và cao nhất (114,5 Yên). Đây là một động thái gây tác động xấu tới xuất khẩu, một nhân tố đang được xem là động lực chính của quá trình phục hồi kinh tế Nhật Bản. Có thể đánh giá nền kinh tế

Nhật Bản trong năm 2004 vẫn mang đậm xu hướng giảm phát, tâm lý tiêu dùng của người dân vẫn còn ảm đạm. Để đưa nền kinh tế thoát khỏi trì trệ và bước trên con đường phục hồi chắc chắn và phát triển hưng thịnh trở lại, Chính phủ của Thủ tướng Koizumi sẽ phải tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa cải cách cơ cấu và phi điều chỉnh nền kinh tế.

Theo dự báo cũ của Chính phủ Nhật Bản, GDP thực tế năm dương lịch 2004 sẽ tăng trưởng 3,5%. Tuy nhiên, sau cú sốc GDP quý II và mức giảm tốc độ ghê gớm hơn nữa trong quý III và quý IV, thì mức tăng trưởng 3,5% của nền kinh tế Nhật Bản gần như chắc chắn là không thể đạt được. Theo dự báo của các tổ chức kinh tế tư nhân, nền kinh tế Nhật Bản sẽ chỉ tăng trưởng từ 2,5% đến 3,0% trong năm 2004<sup>(1)</sup>. Hiện tượng giảm tốc độ tăng trưởng như vậy sẽ còn tiếp tục cho đến tận quý III/2005 và nền kinh tế Nhật Bản sẽ chỉ thực sự phục hồi từ năm tài chính 2006, với hy vọng các công ty lớn đang bắt đầu thu được lợi nhuận lành mạnh và sẽ tiếp tục đầu tư mạnh trở lại sản xuất.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. ADB (2004), *Asia Development Outlook 2004 và Asia Outlook Update*, October, 2004.
2. *Far Eastern Economic Review*, các số từ tháng 7 đến tháng 12, 2004.
3. IMF (2004), *World Economic Outlook*, September và *WEO Update*, December, 2004.
4. Thời báo Kinh tế Việt Nam, năm 2005.
5. TTXVN, *Tin Kinh tế hàng ngày và Tin kinh tế quốc tế*, các tháng 7-12, 2004.
6. Viện KT và CTTG, *Báo cáo Kinh tế quốc tế năm 2004-2005* (Bản tổng hợp), chưa in, Hà Nội, 2/2005.
7. WB, *East Asia Update*, Oct. 2004, từ [www.worldbank.org](http://www.worldbank.org).
8. WTO, *World Trade Report 2004*, từ Internet

<sup>(1)</sup> Theo IMF, tốc độ tăng trưởng của Nhật Bản năm 2004 sẽ đạt 4,4% (cao hơn 1,9 điểm phần trăm so với năm 2003), còn theo đánh giá của Ủy ban Kinh tế APEC, trong năm 2004, kinh tế Nhật Bản chỉ tăng có 1,8%.